

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA TRI
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2024/HS-ST
Ngày: 25/9/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tấn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang Tứ - Giám đốc Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên huyện Ba Tri.

2. Bà Hà Thị Dung – Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Hữu Lộc - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Đặng Truyền Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Tri tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2024/QĐXXST – HS ngày 04 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Võ Chí N, sinh ngày 28/11/2001; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Hiếu N và bà Nguyễn Thị N; Vợ, con: Chưa có; Có 01 em sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/5/2024 tại xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Châu Hữu T (đã chết);

- Đại diện cho bị hại Trọng: Châu Văn N, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Có mặt);

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Võ Hiếu Nghĩa, sinh năm 1977; (Có mặt);

Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Đoàn Vĩnh K, sinh năm 2004; (Vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

3. Phan Thị Thu T, sinh năm 1976; (Vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cha mẹ không có nhà nên vào khoảng 20 giờ 35 phút ngày 09/6/2019, Võ Chí N – sinh ngày 28/11/2001 tự ý lấy xe mô tô biển số 71C2-543.89 (không có giấy phép lái xe) trong tình trạng đã có uống rượu (nồng độ còn 145,2mg/100ml máu) điều khiển lưu thông trên Quốc lộ 57C theo hướng từ thị trấn B đi xã T, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre để đi chơi. Khi đến khu vực thuộc ấp V, xã V, huyện Ba Tri, N để xe lấn sang phần đường bên trái đụng vào xe máy biển số 71AC-022.53 do Châu Hữu T – sinh năm 2003 điều khiển chở Đoàn Vĩnh K – sinh năm 2004 phía sau theo chiều ngược lại gây tai nạn làm T tử vong, N và K bị thương.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường lập lúc 20 giờ 50 phút ngày 09/6/2019:

- Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường bê tông nhựa bằng phẳng rộng 7,5m, có vạch sơn trắng kẻ đường ở giữa. Khám nghiệm hiện trường theo hướng từ thị trấn B đi xã T và chọn mép lề đường bên trái làm chuẩn. Chọn trụ điện số 25 nằm trong phần đất phía lề trái làm điểm mốc.

- Trên mặt đường nhựa phía bên trái theo hướng từ thị trấn B đi xã T phát hiện một vùng có nhiều mảnh nhựa, kim loại và đất lạ kích thước 0,6 x 0,6m, tâm cách lề chuẩn 2,6m.

- Cách tâm vùng có nhiều mảnh nhựa, kim loại và đất lạ về hướng xã Tân Thủy 01m phát hiện vết cày thứ nhất bị đứt quãng dài 03m, rộng 0,02m có chiều hướng cùng hướng khám nghiệm, đầu và cuối vết cày đo vào lề chuẩn lần lượt là 2,1m và 1,2m. Cách đầu vết cày thứ nhất về hướng xã T 1,3m là vết cày thứ hai bị đứt quãng dài 1,1m, rộng 0,01m có chiều hướng cùng hướng khám nghiệm, đầu và cuối vết cày đo vào lề chuẩn lần lượt là 2,2m và 1,7m. Cả hai vết cày đều là của xe mô tô biển số 71C2-543.89.

- Cách đầu vết cày thứ hai theo hướng xã T 1,5m phát hiện xe mô tô biển số 71C2-543.89 ngã phải đầu xe quay về hướng xã T, sau xe quay ngược lại hơi

lệch vào lề trái, trục bánh trước và sau xe cách lề chuẩn lần lượt là 1,5m và 1,1m.

- Cách tâm vùng có nhiều mảnh nhựa, kim loại và đất lạ theo hướng xã Tân Thủy 1,2m phát hiện vết bám dính màu đen liên tục của xe máy biển số 71AC-022.53 dài 1,8m, rộng 0,03m có chiều hướng cùng hướng khám nghiệm, đầu và cuối vết bám dính màu đen cách lề chuẩn lần lượt là 4,6m và 3,8m.

- Cách đầu vết bám dính màu đen theo hướng xã T 0,9m phát hiện xe máy biển số 71AC-022.53 ngã trái đầu xe quay về hướng xã Tân T, sau xe quay ngược lại, trục bánh trước và sau xe cách lề chuẩn lần lượt là 4,6m và 4,2m.

Phương tiện và tài sản tạm giữ gồm: Xe mô tô biển số 71C2-543.89 và xe máy biển số 71AC-022.53, Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho Võ Hiếu N và Phan Thị Thu T.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 83/TT ngày 17/6/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Nạn nhân Châu Hữu T chết do chấn thương sọ não gây vỡ xương hộp sọ, xuất huyết, tụ máu nội sọ; không có căn cứ kết luận nạn nhân chết do bệnh lý. Thương tích vùng trán - đỉnh - chẩm của nạn nhân do tác động tương hỗ với vật tày gây ra.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 212-819/TgT ngày 06/9/2019 và Bản kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 51-0221/TgT ngày 23/02/2021, Trung tâm pháp y Sở y tế Bến Tre kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích của Võ Chí N là 82% và hiện tại là bệnh hiểm nghèo.

Tại Biên bản giám định y khoa số 10/GĐYK-TYC ngày 17/7/2024, Hội đồng giám định y khoa Sở y tế tỉnh Bến Tre kết luận: Chưa đủ cơ sở để xác định bệnh của Võ Chí N là bệnh hiểm nghèo.

Tại Bản Cáo trạng số: 39/CT-VKSBT ngày 20/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri đã truy tố bị cáo Võ Chí N về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a khoản 1) Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Võ Chí N phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, đồng thời đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a, b khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a khoản 1) Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Võ Chí N từ 02

năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Ghi nhận Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả chiếc xe mô tô biển số 71C2-543.89 cho ông Võ Hiếu Nghĩa và chiếc xe mô tô biển số 71AC-022.53 cho bà Phan Thị Thu Thủy.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận đại diện gia đình bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Phan Thị Thu T và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả xong và không ai yêu cầu gì thêm. Ghi nhận người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Võ Hiếu N tự nguyện không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền mà bị cáo đã tác động ông để bồi thường cho gia đình bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Phan Thị Thu T.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Võ Chí N không nhớ chi tiết vụ tai nạn diễn ra như thế nào? Tuy nhiên, bị cáo Võ Chí N thừa nhận hành vi điều khiển xe mô tô biển số 71C2-543.89 khi không có giấy phép lái xe và trong tình trạng đã có uống rượu gây tai nạn dẫn đến chết người như nội dung Cáo trạng đã xác định. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho phía gia đình bị hại tổng số tiền 55.000.000 đồng và bồi thường xong cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phan Thị Thu T là chủ xe 71AC-022.53 mà bị hại điều khiển bị bị cáo đụng gây hư hỏng số tiền 12.000.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo rất ăn năn hối hận với những gì mình đã gây ra, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, sám hối về hậu quả bị cáo gây ra và có thời gian để bị cáo điều trị bệnh.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người đại diện của bị hại là Châu Văn N trình bày: Sau tai nạn, bị cáo đã tác động gia đình bị cáo thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho phía gia đình ông tổng số tiền 55.000.000 đồng nên ông không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự, ông xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và có đơn xin bãi nại cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Hiếu N trình bày: Ông là cha ruột bị cáo, ngày xảy ra tai nạn ông không có mặt ở nhà. Bị cáo tự ý lấy xe mô tô biển số 71C2-543.89 do ông đứng tên đăng ký xe để đi chơi, sau đó xảy ra tai nạn như Cáo trạng đã xác định. Sau tai nạn, bị cáo đã tác động ông thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho phía gia đình bị hại tổng số tiền 55.000.000 đồng và bồi thường xong cho bà Phan Thị Thu T là chủ

xe 71AC-022.53 mà bị hại điều khiển bị cáo cẩu thả gây hư hỏng số tiền 12.000.000 đồng. Tất cả tiền bồi thường cho gia đình bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phan Thị Thu T là ông tự nguyện bồi thường thay cho bị cáo, ông không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại cho ông.

Quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Phan Thị Thu T trình bày: Xe mô tô biển số 71AC-022.53, do bà đứng tên đăng ký xe. Xe này, ngày xảy ra tai nạn là do con bà là Nguyễn Thành A cho bị hại là Châu Hữu T mượn. Sau tai nạn, xe có hư hỏng nhưng bà đã được gia đình bị cáo mua một chiếc xe mới bồi thường cho nên sau khi được Cơ quan điều tra xử lý giao trả lại xe mô tô biển số 71AC-022.53 bà đã giao lại xe này cho gia đình bị cáo như thỏa thuận nên bà không yêu cầu bồi bị cáo bồi thường gì thêm.

Quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Đoàn Vĩnh K trình bày: Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 09/6/2019, Châu Hữu T (bị hại) là bạn anh điều khiển xe mô tô chở anh lưu thông bên phần đường bên phải trên Quốc lộ 57C theo hướng từ xã T đi thị trấn B vừa qua cầu V đến trước cây xăng thì va chạm với xe mô tô ngược chiều. Hậu quả anh bị thương tích 14%. Do thương tích của anh nhẹ nên anh không yêu cầu bị cáo bồi thường gì cho anh.

Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt không có ý kiến tranh luận nên Kiểm sát viên không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối hận, xin HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có thời gian điều trị bệnh của bị cáo sau tai nạn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đoàn Vĩnh K và Phan Thị Thu T vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai rõ trong quá trình điều tra vụ án. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì vậy, căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên trong vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì

về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, mặc dù bị cáo không nhớ chi tiết vụ tai nạn diễn ra như thế nào? Tuy nhiên, bị cáo thừa nhận hành vi điều khiển xe mô tô biển số 71C2-543.89 gây tai nạn dẫn đến bị hại là Châu Hữu T tử vong; từ lời khai người làm chứng Đoàn Vĩnh K, dấu vết tại hiện trường, kết luận ban đầu của Tổ khám nghiệm hiện trường và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập: Đã đủ cơ sở xác định: Do không tuân thủ đúng quy tắc giao thông đường bộ, Võ Chí N là người chưa thành niên có độ tuổi 17 năm 06 tháng 12 ngày đã điều khiển xe mô tô biển số 71C2-543.89 trong tình trạng đã có uống rượu, không có giấy phép lái xe và lấn trái đường (vi phạm khoản 6 Điều 5 Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia và khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ) nên để xe đụng vào xe máy biển số 71AC-022.53 do anh Châu Hữu T điều khiển gây tai nạn, làm anh T tử vong do chấn thương sọ não; vụ việc xảy ra vào khoảng 20 giờ 35 phút ngày 09/6/2019 trên Quốc lộ 57C thuộc ấp Vĩnh Đức Trung, xã Vĩnh An, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri đã truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, b khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a khoản 1) Điều 260 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi vi phạm Luật giao thông đường bộ của bị cáo dẫn đến tai nạn giao thông là gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ và xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người có lý trí bình thường, đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Tuy bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý, nhưng thiệt hại do bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng do đã làm chết một người. Việc làm của bị cáo không những là vi phạm pháp luật mà còn gây ra sự đau đớn, mất mát không gì bù đắp được cho gia đình người bị hại, làm cho họ vĩnh viễn mất đi một người thân yêu trong gia đình đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm cho họ không an tâm khi tham gia giao thông đường bộ. Do vậy, bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với tính chất và mức độ của hành vi do bị cáo gây ra. HĐXX xét thấy cần phải xử lý bị cáo bằng hình phạt tù mới đủ sức răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt và có ích cho xã hội, đồng thời cũng răn đe, giáo dục và phòng ngừa những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Sau tai nạn, phía bị cáo cùng gia đình đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho phía bị hại; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, phía bị hại có đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xin cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo có người thân trong gia đình có công với cách mạng nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Đồng thời, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên bị cáo sẽ được áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại Điều 91 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có cơ sở nên được HĐXX chấp nhận, HĐXX sẽ xem xét áp dụng các tình tiết nêu trên đối với bị cáo khi lượng hình.

[7] Xét thấy, khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nên đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định tại Nghị Quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hơn nữa sau tai nạn bị cáo bị thương tích với tỷ lệ là 82%, hiện tại bị cáo bị bệnh khá nặng cần có nhiều thời gian để điều trị. Vì vậy, HĐXX xét thấy không cần áp dụng hình phạt là tù giam đối với bị cáo mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo về cho địa phương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ để rắn đe, giáo dục bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội. Do đó, lời nói sau cùng của bị cáo xin được hưởng án treo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và đại diện bị hại cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp với quy định của pháp luật nên được HĐXX chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Phía bị cáo và phía bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phan Thị Thu T đã thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại và không ai yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Đồng thời, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Hiếu N tự nguyện không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền đã bỏ ra để bồi thường thay cho bị cáo. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các bên và phù hợp với quy định của pháp luật nên được HĐXX ghi nhận.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả chiếc xe mô tô biển số 71C2-543.89 cho ông Võ Hiếu N và chiếc xe mô tô biển số 71AC-022.53 cho bà Phan Thị Thu T là phù hợp với quy định pháp luật nên được HĐXX ghi nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Chí N phạm “*Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a, b khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a khoản 1) Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị Quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Xử phạt bị cáo Võ Chí N 02 (Hai) năm 06 (sáu) tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 25/9/2024.

Giao bị cáo Võ Chí N cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận đại diện gia đình bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan Phan Thị Thu T và bị cáo đã thỏa thuận khắc phục hậu quả xong và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Ghi nhận người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Hiếu N tự nguyện không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền đã bỏ ra để bồi thường thay cho bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Ghi nhận Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả chiếc xe mô tô biển số 71C2-543.89 cho ông Võ Hiếu N và chiếc xe mô tô biển số 71AC-022.53 cho bà Phan Thị Thu T.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14;

Buộc bị cáo Võ Chí N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt theo quy định pháp luật.

*** Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- UBND xã An Bình Tây (Ba Tri– Bến Tre);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tấn Tài